

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập–Tự do–Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày 25-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thảo Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Đức.

Ông Lê Xuân Nghiêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Lưu Thị Ph, sinh ngày 21 tháng 9 năm 2002, tại huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;

Nơi cư trú: Thôn Đồng T, xã H, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn Th, sinh năm 1972 và bà Hoàng Thị L1, sinh năm 1975; chồng và con: Có chồng và 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/12/2022 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Bà Phan Thị O, đã chết.

Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Phan Thị O: Anh Lương Văn P1, sinh năm 1984, nơi cư trú: Thôn Đồng T, xã H, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Hoàng Thị L1, sinh năm 1975, địa chỉ: Thôn Đồng T, xã H, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Anh Lưu Văn B, sinh năm 1996 địa chỉ: **Thôn Đồng T, xã H, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn**. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1. Chị Hoàng Thị T1, vắng mặt.
2. Anh Nguyễn Văn S1, vắng mặt.
3. Anh Trương Đức D1, vắng mặt.
4. Chị Nguyễn Thị H1, vắng mặt.
5. Chị Trần Thị B1, vắng mặt.
6. Anh Nguyễn Văn D1, vắng mặt.
7. Bà Vy Thị Đ2, vắng mặt.
8. Bà Trần Thị Đ3, vắng mặt.
9. Anh Trương Văn L2, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Thị Ph không có giấy phép lái xe mô tô nhưng vẫn thường xuyên đi lại di chuyển bằng xe mô tô. Khoảng 05 giờ 15 phút ngày 09/11/2022, Lưu Thị Ph điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20 D1-202.64 từ nhà ở Thôn Đồng T, xã H, huyện Hữu Lũng theo đường Tỉnh lộ 245 đến thôn Làng Cống, xã Tân Thành, huyện Hữu Lũng, khi đến Km 22+600 đường Tỉnh lộ 245 thuộc địa phận Thôn Đồng T, xã H, do thiếu chú ý quan sát, xe mô tô do Phương điều khiển đâm vào bà Phan Thị O đi bộ bên phải phía trước cùng chiều, làm bà Phan Thị O ngã ra đường, xe mô tô không giảm tốc độ, Lưu Thị Ph đánh lái về bên phải đâm tiếp vào cột biển báo W.225 “trẻ em” ở lề đường rồi ngã ra đường, xe mô tô 20D1-202.64 bị hư hỏng. Sau khi xảy ra tai nạn, bà Phan Thị O được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện Hữu Lũng sau đó tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả theo hướng Hòa Sơn – Tân Thành tại Km22+600 đường tỉnh 245. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường hơi cong vòng bên phải, mặt đường rải bê tông phẳng rộng 5,65m. Phía bên trái có đường đi vào thôn Đồng Tiến, mặt đường tiếp tuyến rộng 10,8m. Các dấu vết được đo về mép đường bên phải làm chuẩn. Trên hiện trường có 04 dấu vết do tai nạn để lại gồm: 01 vết cày trượt nằm ngoài lề đường phải hướng Hòa Sơn – Tân Thành có kích thước 0,6m x 0,25m, đầu vết cách mép đường phải 0,5m, cuối vết cách mép đường bên phải là 0,7m (vết số 01); 01 vết máu không rõ hình nằm trên mặt đường kích thước 0,4m x 0,4m, tâm vết cách mép đường phải 1,35m (vết số 02); 01 vết bẹp lõm, bong tróc sơn trên chân cột biển báo số W.225 “trẻ em” có kích thước 0,35m x 0,08m, tâm vết cách mép đường bên phải 1m (vết số 03); 01 xe mô tô BKS 20D1-202.64 đổ nghiêng trái ngoài lề đường phải. Tâm trục bánh trước cách mép đường phải 1,2m, tâm trục bánh sau nằm trên mép đường phải (vết số 04).

Tại biên bản khám nghiệm tử thi ngày 09/11/2022 đối với Phan Thị O: Có các đám chột da ở vùng thắt lưng 2 bên, ngực trái, tay phải, tay trái, chân phải, chân trái. Bộc lộ da đầu thấy tụ máu tổ chức dưới da đầu vùng đỉnh chẩm, vỡ xương sọ vùng chẩm nhiều đường, qua khe xương vỡ có máu đỏ chảy ra ngoài.

Tại biên bản khám phương tiện lập ngày 09/11/2022 thể hiện: Xe mô tô BKS 20D1-202.64 nhãn hiệu HONDA có các dấu vết do tai nạn để lại tập trung ở phần đầu xe và bên phải xe.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 4490/22/GDPY ngày 21/11/2022 của Trung tâm pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: Nguyên nhân chết của Phan Thị O do chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, chảy máu nội sọ do tai nạn giao thông.

Kết quả xét nghiệm ma túy và kiểm tra nồng độ cồn ngày 09/11/2022, xác định Lưu Thị Ph âm tính với ma túy, không sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông. Bị hại Phan Thị O không sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông.

Tại Kết luận giám định về kỹ thuật số 127/GĐKT-ĐK ngày 12/12/2022 của Công ty Cổ phần đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Lạng Sơn kết luận đối với xe mô tô 20D1-202.64, dung tích xi lanh 109,1 cm³: Khi xảy ra tai nạn các hệ thống an toàn của xe đều đầy đủ, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 62/KL-HĐĐGTS ngày 02/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận: Chi phí thay thế, sửa chữa những bộ phận bị hư hỏng của xe mô tô 20D1-202.64 tại thời điểm ngày 09/11/2022 là 1.576.000 đồng.

Theo Cáo trạng số: 30/CT-VKSHL, ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lưu Thị Ph về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Anh Lương Văn P1 trong quá trình điều tra thể hiện: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã bồi thường về dân sự cho gia đình tổng số tiền 60.000.000 đồng nên gia đình anh không có yêu cầu gì khác về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Thị Ph thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Bà Hoàng Thị L1 và anh Lưu Văn B đều trình bày: Số tiền 60.000.000 đồng đã bồi thường cho gia đình bị hại là tiền của bị cáo, bị cáo đã tác động nhờ bà Lai, anh Bằng đến gia đình bị hại để bồi thường nên bà Lai và anh Bằng không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lưu Thị Ph phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lưu Thị Ph từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù cho hưởng án

treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm; về xử lý vật chứng: Do vật chứng đã được trả lại nên không xem xét giải quyết; hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng; về trách nhiệm dân sự: Không có, do các bên đã thỏa thuận xong.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo Lưu Thị Ph đã ân hận về hành vi của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Lương Văn P1 và những người làm chứng là chị Hoàng Thị T1, anh Nguyễn Văn S1, anh Trương Đức D1, chị Nguyễn Thị H1, chị Trần Thị B1, anh Nguyễn Văn D1, bà Vy Thị Đ2, bà Trần Thị Đ3, anh Trương Văn L2 đều vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, lời khai của họ tại cơ quan điều tra đã được làm rõ nên việc vắng mặt họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lưu Thị Ph đã thừa nhận hành vi của mình. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng; phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để khẳng định: Bị cáo tham gia giao thông đường bộ khi không có giấy phép lái xe theo quy định và không chấp hành các quy tắc về giao thông đường bộ nên đã đâm vào bà Phan Thị O đang đi bộ bên phải phía trước cùng chiều làm bà Phan Thị O ngã ra đường, sau đó tiếp tục đâm vào cột biển báo W.225 “trẻ em” ở lề đường. Hậu quả khiến bà Phan Thị O tử vong. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ. Do đó cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về nguyên nhân phạm tội: Xét lỗi trong vụ án này thuộc về bị cáo khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định

và không tuân thủ nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ, không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ; thiếu quan sát nên đã gây ra tai nạn đã vi phạm khoản 5 Điều 4; khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Bà Phan Thị O là người đi bộ bên phải đường, trong phần đường quy định, không sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông nên không có lỗi.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình bị hại bà Phan Thị O số tiền 60.000.000 đồng. Gia đình bị hại bà Phan Thị O tự nguyện có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ 17 tháng tuổi. Vì vậy bị cáo Lưu Thị Ph được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết cụ thể của vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trách nhiệm bồi thường dân sự các bên đã giải quyết xong, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành chính sách, pháp luật và nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và phù hợp quy định, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không đảm nhiệm chức vụ hay hành nghề lái xe. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận xong nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 20D1-202.64, màu sơn đỏ-đen-bạc, là tài sản của gia đình bị cáo Lưu Thị Ph, đăng ký xe đứng tên chồng bị cáo là Ngô Văn Thân. Ngày 24/02/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã trả lại chiếc xe trên cho bị cáo Lưu Thị Ph là đúng quy định.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Thị Ph phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lưu Thị Ph 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 25/4/2023. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Sơn, Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lưu Thị Ph phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Thảo Nguyên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Nghiêm

Vy Văn Lâm

Ngô Thảo Nguyên

